

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẨM GIÀNG
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 57/2020/HS-ST
Ngày: 22-9-2020.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM GIÀNG, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Vân Hà.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Hồng Hà và bà Trần Thị Khanh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Mạnh Hà - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Xoa - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 57/2020/TLST- HS ngày 01 tháng 9 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 56/2020/QĐXXST- HS ngày 08 tháng 9 năm 2020, đối với bị cáo:

Nguyễn Hoàng L, sinh năm 1990 tại Phú Thọ; Nơi cư trú: Bản L.S, xã B.H, huyện B.Y, tỉnh L.C; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; không có bố và con bà Nguyễn Thị H; Chưa vợ, con. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30-7-2020 đến ngày 01-8-2020 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương (*có mặt tại phiên tòa*).

***. Người làm chứng:**

+ . Chị Lù Thị L1, sinh năm 1998.

Địa chỉ: Bản N.Kh, xã Ph.Kh, huyện T.U, tỉnh L.Ch.

+ . Anh Nguyễn Văn Th, sinh năm 1989.

Địa chỉ: xã Đ.S, huyện C.G, tỉnh H.D.

+ . Ông Vũ Đình S, sinh năm 1960.

+ . Ông Nguyễn Văn Th1, sinh năm 1964.

Đều có địa chỉ: Thôn Q.D, xã T.Tr, huyện C.G, tỉnh H.D.

(*Đều vắng mặt tại phiên tòa*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Hoàng L là chủ quán cà phê "NHỚ", ở thôn Q.D, xã T.Tr, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương. Tháng 7/2020, L thuê chị Lù Thị L1 làm nhân viên bưng bê cà phê tại quán. Do muốn thu lời bất chính, L bàn bạc và thống nhất với L1 nếu khách đến quán có nhu cầu mua sâm thì L sẽ trực tiếp thỏa thuận để L1 đi bán sâm và trực tiếp thu tiền của khách với số tiền là 400.000đồng một lần mua sâm. Số tiền thu được trong mỗi lần đi bán sâm L và L1 mỗi người được hưởng 165.000đồng, còn 70.000đồng trả tiền thuê phòng.

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 29/7/2020, đối tượng tự khai là Lê Bá S1 và anh Nguyễn Văn Th đến quán cà phê uống nước. Tại đây, S1 đặt vấn đề với L về việc mua sâm, L đồng ý và bảo S1 phải trả số tiền 400.000đồng cho một lần mua sâm và đưa tiền cho nhân viên bán sâm (bao gồm cả tiền phòng nghỉ). Sau khi thỏa thuận xong, L bảo L1 đưa S1 sang nhà nghỉ Á.D để bán sâm, còn anh Th ngồi tại quán uống nước. Khi đến nhà nghỉ Á.D S1 đưa cho L1 400.000đồng, L1 cầm tiền rồi vào gặp ông Vũ Đình S là chủ nhà nghỉ thuê phòng 201 rồi cùng nhau đi lên phòng để thực hiện hành vi mua bán sâm. Do nghi ngờ S1 và L1 mua bán sâm nên ông S đã trình báo Công an huyện Cẩm Giàng. Đến 22 giờ cùng ngày, khi L1 và S1 đang thực hiện hành vi mua bán sâm tại nhà nghỉ Á.D thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Giàng kiểm tra, phát hiện, thu giữ 01 vỏ bao cao su màu đen đã xé có dòng chữ BABI; 01 bao cao su đã qua sử dụng và số tiền 400.000đồng do L1 tự nguyện giao nộp.

Ngày 30-7-2020, Nguyễn Hoàng L đến Công an huyện Cẩm Giàng đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội.

Tại bản Cáo trạng số 57/CT-VKS ngày 01-9-2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng L về tội “Môi giới mại sâm” theo khoản 1 Điều 328 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội.

Trong phần tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng thực hành quyền công tố, trình bày luận tội: Giữ nguyên cáo trạng truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng L phạm tội “Môi giới mại sâm”.

Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 328; điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hoàng L từ 06 tháng đến 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 30-7-2020.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

+ Tịch thu cho tiêu hủy 01 vỏ bao cao su màu đen (đã bóc xé) nhãn hiệu BABI; 01 bao cao su (đã qua sử dụng).

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 400.000đồng.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Hoàng L phải chịu 200.000đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Lời nói sau cùng trong phiên tòa: Bị cáo nhận thức được hành vi mà mình là sai, là vi phạm pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cẩm Giàng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi của bị cáo: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, lời khai của người làm chứng tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản vi phạm hành chính, vật chứng thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 29-7-2020, tại quán cà phê "Nhớ" thuộc thôn Q.D, xã T.Tr, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương, Nguyễn Hoàng L đã có hành vi môi giới, dẫn dắt để Lù Thị L1 bán dâm cho Lê Bá S1 nhằm thu lời bất chính. Đến 22 giờ cùng ngày, khi L1 và S1

đang thực hiện hành vi mua bán dâm tại phòng 201 nhà nghỉ Á.D thì bị Công an huyện Cẩm Giàng kiểm tra, phát hiện, thu giữ vật chứng.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, ảnh hưởng đến sức khỏe con người và là một trong các nguyên nhân làm lây lan căn bệnh thế kỷ HIV/AIDS và các bệnh xã hội khác, làm suy thoái đạo đức xã hội, nếp sống văn hóa, gây dư luận xấu trong nhân dân và gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi dẫn dắt để người khác thực hiện việc mua bán dâm là vi phạm pháp luật nhưng vì động cơ vụ lợi, muốn thu lợi bất chính một cách nhanh chóng, coi thường pháp luật mà bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Môi giới mại dâm” theo quy định tại khoản 1 Điều 328 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự (được viết tắt TNHS): Bị cáo là người có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự và không phải chịu tình tiết tăng nặng TNHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sau khi thực hiện hành vi bị cáo đã tự nguyện đến cơ quan Công an huyện đầu thú khai nhận hành vi phạm tội. Đó là những tình tiết giảm nhẹ TNHS được quy định tại điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

Căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS của bị cáo thì thấy: Bị cáo công khai thực hiện hành vi môi giới mại dâm tại quán thể hiện ý thức coi thường pháp luật nên Hội đồng xét xử cần áp dụng hình phạt tương xứng với tính chất, hành vi của bị cáo gây ra, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn nhằm giáo dục cải tạo bị cáo trở thành người công dân tốt, biết tôn trọng và chấp hành pháp luật; đồng thời răn đe, giáo dục phòng ngừa chung cho toàn xã hội cũng như đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng chống loại tội phạm này.

[4] .Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng, hiện đang bị tạm giam nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5]. Về vật chứng trong vụ án: Đối với 01 vỏ bao cao su màu đen (đã bóc xé) nhãn hiệu BABI; 01 bao cao su (đã qua sử dụng) và số tiền 400.000 đồng xác định là công cụ, phương tiện và tiền do phạm tội mà có cần tịch thu cho tiêu hủy và sung vào ngân sách nhà nước theo điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[6]. Các vấn đề khác:

- Đối với Lù Thị L1 có hành vi bán dâm, ngày 26-8-2020 Công an huyện Cẩm Giàng đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 110/QĐ-XPHC là phù hợp.

- Đối với đối tượng mua dâm tự khai tên Lê Bá S1, quá trình làm việc lợi dụng sơ hở đã bỏ trốn. Cơ quan CSĐT Công an huyện Cẩm Giàng tiến hành xác minh tại địa phương như theo lời khai của S1 nhưng không có ai tên và địa chỉ cư trú của S1 đã khai nên không có căn cứ xử lý.

- Anh Nguyễn Văn Th đến quán cà phê uống nước nhưng không tham gia mua dâm nên không có căn cứ xử lý.

- Ông Vũ Đình S là chủ nhà nghỉ Á.D nghi ngờ có việc mua bán dâm đã kịp thời trình báo Công an huyện Cẩm Giàng để kiểm tra xử lý, do vậy không đặt ra vấn đề xử lý đối với ông S.

- Ông Nguyễn Văn Th1 là người cho bị cáo thuê nhà để mở quán cà phê "Nhớ" nhưng không biết việc bị cáo thực hiện hành vi môi giới mại dâm tại quán nên không có căn cứ xử lý.

[7]. Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Căn cứ: Áp dụng khoản 1 Điều 328; điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hoàng L phạm tội “Môi giới mại dâm”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hoàng L **09** (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 30-7-2020.

[2]. Về vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 vỏ bao cao su màu đen có dòng chữ BABI (đã bóc xé) và 01 bao cao su (đã qua sử dụng).

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 400.000đồng.

Số vật chứng trên có tình trạng và đặc điểm theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Công an huyện Cẩm Giàng và Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Giàng vào ngày 07/9/2020.

[3].Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Hoàng L phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[4].Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Cẩm Giàng;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Cẩm Giàng;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Cẩm Giàng;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THADS huyện Cẩm Giàng;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Vân Hà